

VÌ SAO THANH NIÊN NÔNG THÔN CHƯA HAM THÍCH KHOA HỌC – KỸ THUẬT?

HOÀNG HOA

I

NĂM vững khoa học – kỹ thuật và áp dụng những tiến bộ khoa học – kỹ thuật và hoạt động sản xuất đang là một đòi hỏi cấp thiết đối với tầng lớp thanh niên nông thôn. Ngày nay, khoa học – kỹ thuật đã trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp và là nhân tố quyết định sự phát triển của nông nghiệp và sự phồn vinh của nông thôn.

Cùng với quá trình hoàn thành hợp tác hóa, việc hoàn thiện quan hệ sản xuất mới ở nông thôn đã đưa người nông thôn lên vị trí con người làm chủ tập thể. Từ vị trí mới này trong đời sống xã hội, người nông dân còn phải từng bước nâng cao ý thức làm chủ tập thể trau dồi khả năng làm chủ tập thể. Chỉ có thể đạt đến trình độ người nông dân giác ngộ về ý thức tập thể, gắn bó với lợi ích của xã hội và góp phần tích cực vào lợi ích chung của tập thể, thì quan hệ sản xuất ở nông thôn mới thật sự là quan hệ xã hội chủ nghĩa.

Tầng lớp thanh niên có vai trò cực kỳ quan trọng ở nông thôn. Chế độ làm chủ tập thể mau chóng hình thành ngày càng được củng cố ở nông thôn là do tầng lớp thanh niên đã giác ngộ ý thức làm chủ tập thể và phát huy ý thức đó trong việc đẩy mạnh sản xuất làm thay đổi cơ bản bộ mặt nông thôn, đưa nông nghiệp từ sản xuất nhỏ đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Cùng với cuộc cách mạng quan hệ sản xuất, công tác giáo dục, các hoạt động thông tin, văn hóa, nghệ thuật đang thực hiện cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa ở nông thôn, tạo ra những biến đổi to lớn trong đời sống tinh thần của giai cấp nông dân, đặc biệt là của tầng lớp thanh niên nông thôn.

Để thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, Đảng ta nhấn mạnh vai trò then chốt của cách mạng khoa học – kỹ thuật trong mối quan hệ giữa ba cuộc cách mạng. Đảng ta vạch rõ, nhiệm vụ trung tâm của thời kỳ quá độ là phải tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. Với tính chất này, thời kỳ quá độ ở nông thôn Việt Nam nhất định phải là thời kỳ thực hiện cách mạng khoa học – kỹ thuật ở nông thôn, từng bước đặt toàn bộ nông nghiệp trên cơ sở công nghiệp. Đây là một quá trình hết sức khó khăn, phức tạp. Con đường xã hội chủ nghĩa ở nông thôn là con đường khắc phục mọi sự trì trệ, bảo thủ của nền sản xuất nhỏ, không ngừng hoàn thiện, đổi mới các quá trình lao động sản xuất, quản lý xã hội trên cơ sở từng bước ứng dụng những tiến bộ khoa học – kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.

Một yêu cầu cấp thiết hiện nay là phải hướng thanh niên vào khoa học – kỹ thuật, tăng cường bồi dưỡng cho họ nhiệt tình học tập, khả năng vận dụng những tiến bộ khoa học – kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

Đây là một nhiệm vụ to lớn mà Đảng và Nhà nước đặt ra đối với tầng lớp thanh niên và cũng là một vấn đề quan trọng mà giới xã hội học cần quan tâm tìm hiểu.

II

Để tìm hiểu vấn đề thanh niên nông thôn với khoa học – kỹ thuật, bộ phận nghiên cứu thanh niên thuộc Viện Xã hội học đã tiến hành một cuộc điều tra tại xã Tam Sơn, huyện Tiên Sơn, tỉnh Hà Bắc. Đây là một xã nằm trong vùng chuyên canh lúa, nhân dân sẵn có truyền thống văn hóa và tinh thần hiếu học.

Trong số 287 người được hỏi, có 40% với trình độ học vấn cấp III, số còn lại xấp xỉ 60% với trình độ học vấn cấp II.

Kết quả của việc trả lời câu hỏi: “Bạn đã đọc sách khoa học – kỹ thuật để phục vụ sản xuất như thế nào? Cho thấy: 51,5% số thanh niên ở nhóm có học vấn cấp III cho biết họ có đọc từ 1 đến 2 cuốn sách khoa học – kỹ thuật. Tỷ lệ này cao hơn ở nhóm có học vấn cấp II: 19,3%. Điều đó cho thấy một thực tế là: mức độ tiếp xúc với sách khoa học – kỹ thuật của thanh niên trong các nhóm tỷ lệ thuận với mức tăng của trình độ học vấn. Trình độ học vấn cũng tạo nên những khác biệt về mức độ, được thể hiện thành sự hoạt động thường xuyên đối với việc tiếp thu khoa học – kỹ thuật: 13,8% số người thuộc nhóm thanh niên có học vấn cấp III cho biết họ có đọc nhiều sách khoa học – kỹ thuật. Con số này ở nhóm thanh niên có học vấn cấp II dừng lại ở mức thấp: với tỷ lệ 4,4%.

Kết quả phân tích và so sánh các số liệu còn cho thấy: tỷ lệ nữ thanh niên, tính chung cho hai nhóm có học vấn cấp II và cấp III, đọc sách khoa học – kỹ thuật nhiều hơn tỉ lệ nam thanh niên, tính chung cho hai nhóm này. Điều đó phản ánh thực tế về tình hình phân công lao động ở nông thôn hiện nay. Tỷ lệ lao động nữ đang giữ những vai trò chủ yếu trong các khâu sản xuất nông nghiệp. Trong tổng số những người được hỏi, tỷ lệ thanh niên trực tiếp sản xuất đã chiếm đến 77%.

Tính chất phân công lao động theo giới tính còn thể hiện rõ qua việc so sánh tỷ lệ trong các nhóm khi họ cho biết về sự thành thạo đối với các khâu sản xuất, 63,1% và 58,3% số nam thanh niên nói là họ thạo hai khâu cày, bừa. 75,7% và 78,4% số nữ thanh niên lại thạo hai khâu nhỏ mạ, tát nước.

Những mức độ thành thạo của thanh niên đối với các khâu trong sản xuất nông nghiệp cho thấy rõ thêm sự chi phối của tác nhân trình độ học vấn với trình độ kỹ thuật. Nhìn một cách bao quát: qua 7 khâu (cày, bừa, gieo mạ, nhỏ mạ, cấy, theo dõi sâu bệnh, tát nước) thì thấy: nhóm thanh niên có học vấn cấp II tỏ ra thành thạo hơn nhóm thanh niên có trình độ học vấn cấp III ở 5 khâu: gieo mạ, nhỏ mạ, cấy, theo dõi sâu bệnh và tát nước. Có thể giải thích hiện tượng này bằng hai nguyên nhân sau đây: một là, nhóm thanh niên có học vấn cấp III học nhiều năm tại trường, ít gần với thực tế sản xuất, việc vận dụng lý thuyết vào thực hành chưa đem đến những kết quả rõ rệt; hai là, sự thành thạo các khâu trong sản xuất nông nghiệp hiện nay chủ yếu được hình thành trên cơ sở kinh nghiệm truyền thống, nên việc áp dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật vào các khâu sản xuất chưa được coi trọng đúng mức.

Các số liệu còn dẫn đến một nhận xét là: nhóm thanh niên đã có gia đình nắm vững các khâu chủ yếu trong sản xuất nông nghiệp hơn nhóm thanh niên chưa có gia đình. Việc nâng cao hiệu quả kinh tế trong sản xuất gắn liền với sự ổn định của đời

sống gia đình là nguyên nhân chủ yếu thúc đẩy họ rèn luyện nghề nghiệp, tìm hiểu kỹ thuật.

Ở địa phương nghiên cứu này, chúng tôi nhận thấy trình độ học vấn của thanh niên chưa được phát huy với hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất. Tỷ lệ 63,4% số người được hỏi thuộc nhóm thanh niên có trình độ học vấn cấp II chưa đọc một cuốn sách khoa học – kỹ thuật nào là một thực tế đáng để chúng ta quan tâm. Chúng tôi được biết, nguyên nhân làm hạn chế đáng kể trong việc tiếp cận với văn hóa nói chung và với khoa học – kỹ thuật nói riêng là do xã không có thư viện, không có nhà văn hóa.

Việc tìm hiểu về xu thế hướng nghiệp cho biết thêm: số người chọn các nghề kỹ thuật như nghề điện, nghề cơ khí, xây dựng chỉ dừng lại ở tỷ lệ thấp. Với nguyện vọng thoát lý khỏi địa phương, nhóm nữ thanh niên thường chọn những nghề truyền thống như nghề y, nghề sư phạm. Còn nếu ở lại địa phương thì họ lại không chọn những nghề ấy.

III

Vấn đề cần được tiếp tục xem xét là việc tìm hiểu nguyên nhân cơ bản chi phối hoạt động của thanh niên nông thôn đối với khoa học – kỹ thuật. Ở bước đầu này, chúng tôi sơ bộ nêu lên một số biện pháp có tính chất đồng bộ nhằm tạo điều kiện cho thanh niên tiếp xúc với khoa học – kỹ thuật và khuyến khích họ áp dụng có hiệu quả những thành tựu khoa học – kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp trong điều kiện hiện nay.

Trong hoàn cảnh khó khăn của đất nước, các hợp tác xã đầu tư vào khâu kỹ thuật còn rất hạn chế. Với 5 khâu do tập thể (hợp tác xã) và Nhà nước (tỉnh, huyện) đảm nhiệm và 3 khâu do nhóm, người lao động đảm nhiệm, thì ở khâu làm đất, khâu thứ nhất trong 8 khâu, còn thấy có sự tham gia của công cụ hiện đại; đến khâu cấy khâu thứ 8, thì sự tham gia của các yếu tố kỹ thuật ấy đến mức rất thấp, mặc dù trước đây, vào khoảng những năm 60, người ta đã làm ra máy cấy lúa¹. Sự ưu tiên trong việc lựa chọn công cụ sản xuất hiện nay phân bố theo các thang bậc như sau: bắt đầu từ công cụ truyền thống, đến các công cụ cải tiến, và thấp nhất là công cụ hiện đại. Điều này nói lên tính chất của trình độ sản xuất đang đặt ra những yêu cầu tổ chức lại sản xuất như thế nào để khoa học – kỹ thuật được phát huy tác dụng và từ đó được quý trọng.

Chúng tôi nghĩ rằng, việc cải cách giáo dục đã được tiến hành mạnh mẽ, nhưng nội dung giảng dạy cần được tiếp tục nghiên cứu thêm để sao cho thanh niên sau khi học hết bậc phổ thông cơ sở và phổ thông trung học được trang bị những kiến thức tối thiểu và có nhiệt tình, hào hứng vận dụng những kiến thức đó vào thực tiễn sản xuất. Nếu học hết bậc phổ thông trung học rồi mà không vận dụng được những kiến thức khoa học tối thiểu vào việc nâng cao năng suất lao động cải tiến lề lối làm việc, thì rất khó tạo nên sự gắn bó giữa kỹ thuật với thanh niên.

Cần tăng cường mở rộng việc phổ biến những thông tin khoa học – kỹ thuật đối với tầng lớp thanh niên, nhất là những thông tin và những kinh nghiệm đã được vận

¹. Xem Đỗ Thanh Hồng: *Người nông dân và công cụ sản xuất trong tình hình hiện nay*. Tạp chí *Xã hội học*, số 2(6), 1984, tr.26

dụng rộng rãi, mang lại hiệu quả thiết thực trong sản xuất, trong đời sống. Hoạt động này nên được tiến hành có tổ chức và trở thành nền nếp trong nội dung sinh hoạt của các chi đoàn, các nhà văn hóa. Ban chấp hành Đoàn nên lập kế hoạch thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đại chúng, tạo ra không khí thi đua tìm hiểu và vận dụng kỹ thuật.

Hợp tác xã cần có chính sách thích đáng để động viên, khuyến khích những người làm công tác khoa học – kỹ thuật, cũng như những phát minh, sáng kiến có giá trị thực tiễn để nâng cao năng suất lao động cải tiến công tác quản lý nhằm cải thiện và đổi mới bộ mặt nông thôn hiện nay.

Trên đây là một số suy nghĩ bước đầu của chúng tôi xung quanh vấn đề thanh niên nông thôn với khoa học – kỹ thuật, được gợi ra từ một chương trình nghiên cứu xã hội học về thanh niên nông thôn.

Chúng tôi mong nhận được những ý kiến trao đổi của các đồng chí có quan tâm đến vấn đề này.